TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HS-ST
Ngày 12-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Anh Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lý

Ông Doãn Văn Sáng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Vũ Mạnh T, sinh năm 1992 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 8, xã TM, huyện TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Trọng C và bà Vũ Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 15 tháng 10 năm 2017 đến ngày 18 tháng 10 năm 2017 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Lê Văn Q. Địa chỉ: Thôn CQ, xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Đỗ Văn T. Vắng mặt.

Anh Trịnh Xuân T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15 tháng 10 năm 2017, Cơ quan công an phát hiện, bắt quả tang Vũ Mạnh T đang bán trái phép chất ma túy cho Lê Văn Q, Đỗ Văn T và Trịnh Xuân T tại khu vực cửa quán Internet ở thôn T, xã LK, huyện TN, thành phố Hải Phòng. Thu giữ của Lê Văn Q 01 túi nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Q-mobile; thu của Vũ Mạnh T 500.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, 01 túi nylon chứa tinh thể màu trắng, 01 đoạn ống hút nhựa một đầu vát nhọn và 09 vỏ túi nylon màu trắng. Qua đấu tranh, Vũ Mạnh T khai: Do nghiện ma túy nên Vũ Mạnh T thường sang khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua ma túy của một người không quen biết về sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện. Nguồn gốc số ma túy mà Vũ Mạnh T bị thu giữ được mua của một người không quen biết với giá 1.200.000 đồng vào khoảng 16 giờ ngày 14 tháng 10 năm 2017. Vũ Mạnh T đã bán cho Lê Văn Q, Trịnh Xuân T và Đỗ Văn T nhiều lần, trong đó Lê Văn Q là người trực tiếp giao dịch mua bán với Vũ Mạnh T còn Trịnh Xuân T, Đỗ Văn T là người đi cùng Lê Văn Q. Cụ thể như sau: Lần thứ nhất vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 14 tháng 10 năm 2017 bán cho Q, T, T 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng tại khu vực nhà hoang thuộc thôn T, xã LK. Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 15 tháng 10 năm 2017 bán cho Q, T, T 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng tại khu vực nhà hoang thuộc thôn T, xã LK. Lần thứ ba: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 15 tháng 10 năm 2017 bán cho Q, T, T 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang. Bản kết luận giám định số 1065/KLGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong túi nylon thu của Lê Văn Q là ma túy, có trọng lượng 0,1512 gam là loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng chứa trong túi nylon thu của Vũ Mạnh T là ma túy, có trọng lượng 1,4337 gam là loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 34/CT-VKSTN ngày 12 tháng 3 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố Vũ Mạnh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

- Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Mạnh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vũ Mạnh T từ 08 năm đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Bị cáo đồng ý với tội danh mà Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo và không có ý kiền gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật áp dụng: Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội quy định trong trường hợp này, áp dụng quy định tương ứng của các văn bản quy phạm pháp luật về hình sự có hiệu lực trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 để giải quyết. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để giải quyết.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bởi: Lời khai của người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa nên có đủ căn cứ kết luận: bị cáo Vũ Mạnh T đã bán trái phép chất ma túy 3 lần vào các ngày 14 và 15 tháng 10 năm 2017. Với hành vi nêu trên, bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Do bị cáo bán trái phép chất ma túy 3 lần nên bị cáo phải bị truy tố và xét xử theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 với tình tiết định khung hình phạt là "Phạm tội nhiều lần". Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý được pháp luật bảo vệ, vi phạm Luật phòng chống ma tuý. Tội phạm về ma túy là nguyên nhân xảy ra các tội phạm khác. Tệ nạn ma tuý được xác định là hiểm hoạ lớn cho toàn xã hội, cản trở sự phát triển lành mạnh của xã hội và con người, gây tác hại cho sức khoẻ, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội gây nhiều bức xúc trong nhân dân nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, lời luận tội và đề nghị kết tội của Kiểm sát viên tại phiên toà là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và việc xử lý, xét thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 nên sẽ xem xét khi

quyết định hình phạt. Tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, coi thường pháp luật nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, mới đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy; theo tài liệu điều tra bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án này Lê Văn Q, Trịnh Xuân T và Đỗ Văn T có hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng, lượng ma túy thu giữ không đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan công an đã xử lý hành chính.

[7] Về các biện pháp tư pháp: Đối với khoản tiền do phạm tội mà có của Vũ Đình T do các lần bán trái phép chất ma túy là 800.000 đồng (3 lần) (Trong đó đã thu giữ của bị cáo 500.000 đồng), nay tịch thu sung quỹ Nhà nước 300.000 đồng. Xử lý vật chứng: Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Biên lai thu tiền ngày 09 tháng 3 năm 2018 thể hiện các vật chứng cần xử lý gồm: 02 chiếc phong bì niêm phong số 1065/PC45 chứa chất ma túy còn lại sau giám định; 01 đoạn ống hút nhựa; 09 vỏ túi nilon màu trắng là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu MASTELL đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Q-mobile là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 500.000 đồng thu của Vũ Mạnh T là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; Điểm b Khoản 2 Đều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Xử phạt bị cáo Vũ Mạnh T (08) tám năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 15 tháng 10 năm 2017.

- Về án phí: Bị cáo Vũ Mạnh T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu của bị cáo Vũ Mạnh T 300.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Biên lai thu tiền ngày 09 tháng 3 năm 2018 như sau: Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc phong bì niêm phong số 1065/PC45 chứa chất ma túy còn lại sau giám định; 01 đoạn ống hút nhựa; 09 vỏ túi nilon màu trắng; thịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động màu đen nhãn hiệu MASTELL đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Q-mobile; số tiền 500.000 đồng.

- Quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Anh Sơn